

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị “Về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường” gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 07/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với một số lĩnh vực về Bảo vệ Môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo”

Thực hiện Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 07/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với một số lĩnh vực về Bảo vệ Môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo (Sau đây gọi tắt là Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); UBND huyện Nghi Xuân ban hành Kế hoạch hành động thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện Kết luận số 56-KL/TW và Nghị quyết số 05-NQ/TU nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ngăn ngừa, hạn chế tối đa mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

- Xác định rõ trách nhiệm cụ thể cho cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kết luận số 56-KL/TW và Nghị quyết số 05-NQ/TU đã đề ra.

2. Yêu cầu:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch, gắn với việc thực hiện các chủ trương, chính sách Đảng, Nhà nước về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; Theo dõi, giám sát, đánh giá và chỉ đạo xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh tại địa phương, cơ sở.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị để tiếp tục tổ chức thực hiện, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác bảo vệ môi trường.

Tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng Kết luận, Nghị quyết, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết đến các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp, cán bộ và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường; tăng cường công tác tuyên truyền đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh để giúp chủ cơ sở nhận thức rõ trách nhiệm và tự giác thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường; Tuyên truyền khuyến khích người dân sử dụng vật liệu tái chế và có khả năng tái chế, các sản phẩm sinh thái.

Cần đặt yêu cầu về phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển; môi trường không chỉ là không gian sinh tồn của con người, mà còn là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Để đạt hiệu quả, các cơ quan, đơn vị cần tích cực đổi mới nội dung, hình thức và đa dạng phương pháp giáo dục, tuyên truyền, đảm bảo sát với thực tế, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục với duy trì nghiêm chế độ, nền nếp ứng trực phòng, chống thiên tai; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng.

2. Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm về chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng ban ngành liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về bảo vệ môi trường cho cán bộ các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo vệ môi trường.

- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và tổ chức, cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, phản ánh đa dạng và chuyên sâu về các vấn đề môi trường; kịp thời phản ánh các hành vi gây ô nhiễm môi trường, sử dụng lãng phí tài nguyên thiên nhiên, đồng thời nêu gương các tổ chức, cá nhân có thành tích tốt về bảo vệ môi trường.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường

3.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Nâng cao chất lượng công tác xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường; tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung hồ sơ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các dự án sản xuất kinh doanh, các trang trại chăn nuôi trên địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền.

- Triển khai có hiệu quả Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn nhằm giảm lượng rác thải phát sinh và chi phí xử lý. Chỉ đạo, kiểm tra các cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo thực hiện đúng quy định về quản lý chất thải rắn.

- Tiếp tục kiểm tra, theo dõi, giám sát hoạt động khai thác tài nguyên trên địa bàn, nhất là hoạt động khai thác khoáng sản của các mỏ được cấp phép; Phối hợp với Công an huyện, UBND các xã, thị trấn kịp thời phát hiện, xử lý hoạt động khai thác trái phép, không phép trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban đơn vị tiếp tục triển khai các biện pháp tăng cường bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

3.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tăng cường quản lý hoạt động chăn nuôi, trồng trọt, bảo đảm an toàn thực phẩm; xây dựng chương trình khuyến khích, hỗ trợ công nghệ sản xuất sạch, hạn chế tối đa sử dụng hóa chất độc hại, đảm bảo an toàn thực phẩm.

3.3. Phòng Y tế huyện:

Chủ trì, chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn thu gom, xử lý chất thải y tế, nước thải y tế đảm bảo quy chuẩn môi trường. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến 2025 đã được ban hành tại Quyết định 1073/QĐ-UBND ngày 20/4/2017.

3.4. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Phòng TN&MT phân bổ, cân đối mức chi cho sự nghiệp môi trường theo quy định đảm bảo hoạt động cho công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.

3.5. Công an huyện:

Chủ trì kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên môi trường trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thăm dò, khai thác tài nguyên, đa dạng sinh học, an toàn thực phẩm,...

3.6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường cấp quản lý.

- Cân đối, phân bổ nguồn ngân sách hàng năm của địa phương (ngoài nguồn ngân sách hỗ trợ của tỉnh, huyện) để thực hiện công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt.

- Kịp thời phát hiện các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, các hoạt động gây ô nhiễm môi trường, xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội:

Chỉ đạo, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, phát triển các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ môi trường; Chủ trọng xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, cam kết bảo vệ môi trường, đưa tiêu chí bảo vệ môi trường gắn với gia đình, đơn vị, khối xóm văn hóa; Phát triển các mô hình cộng đồng dân cư tự quản trong hoạt động bảo vệ môi trường. Tăng cường sự tham gia có hiệu quả của các tổ chức chính trị - xã hội, các phương tiện truyền thông trong hoạt động bảo vệ môi trường, chú trọng đến công tác tuyên truyền về thu gom và phân loại rác thải tại nguồn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước 10/11 hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo.

- Phối hợp với các đơn vị chủ trì để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này khi được yêu cầu.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tổng hợp, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 15/11 hàng năm báo cáo UBND huyện, Sở TN&MT tình hình thực hiện Kế hoạch.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị chủ động phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./. *Glyle*

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
 - UBND các xã, thị trấn;
 - Lưu: VT, TNMT;
 - Gửi bản giấy và điện tử.
- 16*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tiến Hưng



**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ/DỰ ÁN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
KẾT LUẬN SỐ 56-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ NQ 05-NQ/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH HỦY
(Kèm theo Kế hoạch số 84 /KH-UBND ngày 27/9/2019 của UBND huyện)**

Đơn vị: Tỷ đồng.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Đơn giá kinh phí (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, Tiêu chí Môi trường trong xây dựng nông thôn mới	PTNMT	Các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện	Định kỳ hàng năm		Ngân sách huyện
2	Thực hiện thí điểm Đề án phân loại rác sinh hoạt, xử lý rác hữu cơ tại nguồn	PTNMT	TC-KH, KTHT	Từ 8/2019 đến 8/2020	2	Ngân sách huyện và người dân
3	Thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm hành chính về tài nguyên và môi trường	PTNMT	Công an huyện, UBND các xã, thị trấn	Định kỳ hàng năm		Ngân sách huyện
4	Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn km27+00-km37+411,66), từ xã Cố Đạm đến đê Đại Đồng xã Cường Gián, huyện Nghi Xuân (giai đoạn I)	UBND huyện		2021-2030	375	Ngân sách
5	Tuyến đê biển từ xã Xuân Phổ đến xã Cố Đạm, huyện Nghi Xuân	UBND huyện		2021-2030	300	Ngân sách
6	Thoát lũ khẩn cấp rào Mỹ Dương gắn với phát triển vùng ven chân núi Hồng Lĩnh (giai đoạn 2)	UBND huyện		2021-2030	299	Ngân sách

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN